**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THIẾT KẾ PHẦN MỀM**

Số:01112018 /VNK

---------------------------------------

*-     Căn cứ Bộ Luật Dân sự số*[*91/2015/QH13*](https://thegioiluat.vn/phap-luat/bo-luat-dan-su-2015-682)*được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;*

*-     Căn cứ Luật Thương Mại số*[*36/2005/QH11*](https://thegioiluat.vn/phap-luat/luat-thuong-mai-2005-9)*được Quốc hội nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;*

*-     Căn cứ Nghị Định*[*72/2013/NĐ-CP*](https://thegioiluat.vn/phap-luat/nghi-dinh-72-2013-nd-cp-ve-quan-ly-cung-cap-su-dung-dich-vu-internet-va-thong-tin-tren-mang-2888)*Về Quản Lý, Cung Cấp, Sử Dụng Dịch Vụ Internet Và Thông Tin Trên Mạng.*

*-     Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện & nhu cầu của các Bên;*

Hôm nay, ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Công ty cổ phần tư vấn đầu tư VNK chúng tôi gồm:

**BÊN A: ÔNG TRẦN VĂN HIỆN (BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ)**

-           Mã số thuế/ CMND   : 8340920954/ 151723206

-           Địa chỉ            : Căn 2716 tòa C, khu đất CT2, KĐT mới Kim Văn Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

-           Điện thoại       : 0919.768.883

-           Tài Khoản số   : 1903 3403 2680 18 tại Ngân hàng Techcombank - Chi Nhánh: Hoàng Mai

 (Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

**BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VNK (BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Địa chỉ | : | 163/1 Hoàng Hoa Thám - Phường 13 - Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh. |
| Đại diện | : | **Ông VŨ TRUNG KIÊN** |
| Chức vụ | : | Giám đốc |
| Mã số thuế | : | 0315286793 |
| Tài khoản số | : |  |

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

*Sau khi bàn bạc, Hai Bên cùng thống nhất thỏa thuận và đồng ý ký Hợp đồng dịch vụ thiết kế phần mềm (sau đây gọi tắt là “****Hợp đồng****”) với các điều khoản và điều kiện sau đây:*

**ĐIỀU 1.          ĐỊNH NGHĨA – GIẢI THÍCH HỢP ĐỒNG**

1.1       Phần mềm máy tính hay còn được gọi tắt là phần mềm (software) là một tập hợp các câu lệnh hoặc chỉ thị được viết bằng 1 hoặc nhiều ngôn ngữ lập trình theo một trận tự xác định nhằm tạo ra một nhiệm vụ hay chức năng năng hoặc một vấn đề cụ thể nào đó.

1.2       Phần mềm hệ thống còn gọi là hệ điều hành giúp vận hành phần cứng máy tính và hệ thống máy tính. Nó bao gồm các hệ điều hành, phần mềm điều vận thiết bị (device driver), các công cụ phân tích (diagnostic tool), trình phục vụ, hệ thống cửa sổ, các tiện ích,...

1.3       Phần mềm ứng dụng là những phần mềm được phát triển giải quyết tự động những công việc hay vấn đề cụ thể nào đó thường gặp trong cuộc sống.

1.4       Phần mềm Global Agent là phầm mềm Bên A thiết kế riêng theo yêu cầu của Bên B.

1.5       Ngôn ngữ lập trình là một tập con của ngôn ngữ máy tính, được thiết kế và chuẩn hóa để truyền các chỉ thị cho các máy có bộ xử lý (CPU), nói riêng là máy tính. Ngôn ngữ lập trình được dùng để lập trình máy tính, tạo ra các chương trình máy nhằm mục đích điều khiển máy tính hoặc mô tả các thuật toán để người khác đọc hiểu.

**ĐIỀU 2.          PHẠM VI CÔNG VIỆC**

2.1       Bên A sẽ thực hiện việc thiết kế phần mềm Global Agent “Phần mềm” cho Bên B, phạm vi công việc bao gồm:

            (i)         Thiết kế phần mềm theo yêu cầu của Bên B;

            (ii)        Chủ động yêu cầu Bên B cung cấp các thông tin liên quan đền việc thiết kế của mình;

            (iii)        Xem xét, phân tích, đánh giá các thông tin liên quan đến việc thiết kế do Bên B cung cấp;

            (iv)       Hướng dẫn, trợ giúp về việc sử dụng phần mềm đã thiết kế cho Bên B;

            (v)       Bảo trì, bảo hành phần mềm đã thiết kế trong thời gian thỏa thuận;

            (vi)        Đảm bảo tiến độ thực hiện công việc theo yêu cầu của Bên B.

Nội dung chi tiết về  chức năng phần mềm: Theo bảng chức năng đính kèm Hợp đồng này, Bảng chức năng là một phần không tách rời của Hợp đồng này.

2.2       Thời hạn của hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**ĐIỀU 3.          PHÍ DỊCH VỤ THANH TOÁN**

3.1       Các Bên thống nhất mức phí dịch vụ mà Bên A sẽ thanh toán cho Bên B là:

Phí dịch vụ: 120.000.000 VNĐ

Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng.

Mức phí này là mức phí dịch vụ cố định để thực hiện các công việc được nêu tại Điều 2 Hợp đồng này. Mức phí này chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng (GTGT), thuế TNCN và chi phí phát sinh liên quan đến dịch vụ, bao gồm: điện thoại, fax, sao chụp tài liệu, chi phí đi lại, và các phí tổn tương tự khác (nếu có).

3.2       Phương thức thanh toán:

-         Bên B sẽ thanh toán cho Bên A số tiền 120.000.000  VND (Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng) tương đương 100% giá trị hợp đồng sau 05 ngày kể từ ngày Bên B và Bên A thực hiện ký biên bản nghiệm thu kết quả công việc khi Bên A hoàn thành công việc nêu tại Hợp đồng.

3.3       Hình thức thanh toán: Bên B có thể chuyển khoản vào tài khoản của Bên A hoặc bằng hình thức tiền mặt trừ trường hợp pháp luật có quy định bắt buộc khác.

**ĐIỀU 4.          TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A**

4.1.          Hoàn thành việc xây dựng phần mềm theo thời hạn đã quy định của Hợp đồng này cho Bên B ngoại trừ các trường hợp khác nêu tại Hợp đồng này. Sản phẩm cuối cùng Bên A bàn giao cho Bên B cần đáp ứng đầy đủ chức năng theo file chức năng và báo giá hệ thống đính kèm Hợp đồng này. Sản phẩm được bàn giao là sản phẩm chất lượng không bao gồm các lỗi. Việc sửa các lỗi phát sinh được quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.

4.2.           Cung cấp dịch vụ và tuân thủ thực hiện nghiêm túc theo đúng nội dung đã thoả thuận trong Hợp đồng này;

4.3.         Bên A sẽ thực hiện việc cập nhật tối thiểu 5 (năm) bài viết hoặc sản phẩm làm mẫu để bên A tự cập nhật tiếp các nội dung còn lại. Việc cập nhật này sẽ do Bên A thực hiện và hướng dẫn cho nhân viên Bên B.

4.4.           Trong trường hợp Bên B muốn Bên A cập nhật nội dung trên phần mềm ngoài các nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng này thì Bên A sẽ cung cấp dịch vụ khác dành cho Bên B theo biểu phí của Bên A. Bên A cam kết sẽ xem xét và áp dụng mức phí ưu đãi, hợp lý dành cho Bên A. Phần dịch vụ cập nhật thêm này này hai bên sẽ được các Bên thỏa thuận trong văn bản khác ngoài hợp đồng này.

4.5.           Nhanh chóng giải quyết các yêu cầu của Bên B về chất lượng dịch vụ trong phạm vi trách nhiệm của Bên A nêu tại Hợp đồng này;

4.6.          Trong quá trình hoàn thiện Hợp đồng và khi thực hiện bàn giao sản phẩm, Bên A sẽ hướng dẫn Bên B quản lý, sử dụng và khai thác phần mềm;

4.7.            Kịp thời xem xét và sửa lỗi hệ thống theo đúng quy định của hợp đồng này.

4.8.           Bên A có nghĩa vụ thực hiện tiến độ Hợp đồng theo đúng thời hạn quy định tại Điều 2 Hợp đồng này, trường hợp Bên A không hoàn thành phần mềm đúng hạn, Bên A có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ chi phí mà Bên B đã thanh toán cho Bên A và chịu một khoản phạt tương đương mức lãi suất của Ngân hàng Techcombank tính trên số tiền đã thực nhận.

4.9.           Bên A cam kết rằng phần mềm khi bàn giao cho Bên B không chứa Virus máy tính, nếu trường hợp Bên B phát hiện hoặc một Bên thứ ba phát hiện rằng phần mềm bị dính Virus máy tính thì Bên A phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của Hợp đồng này cho Bên B.

**ĐIỀU 5.          TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B**

5.1       Bên B có nghĩa vụ cung cấp cho Bên A đầy đủ thông tin để thực hiện xây dựng phần mềm. Bên A sẽ thực hiện công việc nêu tại Hợp đồng này từ thời điểm nhận được đầy đủ thông tin từ Bên B. Việc cung cấp thông tin không đầy đủ của Bên B làm chậm tiến độ thời gian của hợp đồng sẽ là cơ sở miễn trừ trách nhiệm cho Bên A.

5.2       Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên A sẽ thực hiện việc trao đổi thông tin với Bên B về dự án. Các thông tin trao đổi sẽ được Bên A thông báo cho Bên B bằng phương thức email/văn bản và có thông báo bằng điện thoại cho Bên B. Trong vòng 02 (hai) ngày tính từ ngày nhận được yêu cầu từ Bên A, Bên B có nghĩa vụ xem xét và cung cấp các thông tin cần thiết cho Bên A. Trong trường hợp Bên B không nhận được đầy đủ thông tin từ Bên A, Bên A có quyền tạm dừng thực hiện hợp đồng, thời gian tạm dừng này sẽ không được tính vào thời gian thực hiện Hợp đồng hoặc Bên A xem xét sẽ tự đưa ra hướng giải quyết và sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào với những nội dung không phù hợp với yêu cầu của Bên B.

5.3       Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên A có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện công việc cho Bên B theo quy định về thông báo của Hợp đồng này và sẽ gửi kết quả công việc từng phần và các Bên có trách nhiệm nghiệm thu từng phần sản phẩm. Bên B có trách nhiệm ký nhận các biên bản nghiệm thu theo các đợt thanh toán hoặc ghi nhớ công việc khi Bên A thực hiện các công việc tại Điều 1 của hợp đồng này. Trường hợp Bên A đã hoàn thiện từng hạng mục của Hợp đồng, nhưng Bên B không ký xác nhận nghiệm thu, Bên A có quyền đơn phương tạm ngừng thực hiện Hợp đồng (thời gian tạm ngừng sẽ không tính vào thời gian thực hiện Hợp đồng).

5.4       Bên A đồng ý trên phần mềm sẽ để nội dung như sau: Phần mềm do Bên B xây dựng, vận hành;

5.5       Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản đã nêu trong Điều 2 của hợp đồng này. Trong trường hợp chậm thanh toán thì Bên A phải chịu phạt với mức phạt tương đương 0.35% (không phẩy ba năm phần trăm) trên số tiền chậm thanh toán trên mỗi ngày vi phạm.

5.6 Bên B có trách nhiệm nộp cho cơ quan thuế 10% thuế TNCN cho bên A theo đúng quy định của pháp luật và cung cấp cho bên A chứng từ nộp thuế vào NSNN.

**ĐIỀU 6.          CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC BÊN**

6.1       Cam kết của Bên A

-           Đủ điều kiện về kinh nghiệm, chứng chỉ hành nghề để cung ứng các loại dịch vụ trên theo quy định pháp luật hiện hành.

-           Tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

-           Cung cấp dịch vụ một cách tận tâm, trung thực và thiện chí

-           Bên A cam kết cung ứng các dịch vụ không trái pháp, không xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân tổ chức khác.

-           Bên A hiểu và xác nhận rằng Bên A không có khả năng và quyền truy cập nội dung cũng như không có quyền tiến hành xử lý bất kì thông tin, dữ liệu nào do Bên B cung cấp hay can thiệp vào bất cứ hoạt động nào của Bên B ngoài những công việc đã thoả thuận theo Hợp đồng này.

-           Bên A cam kết phần mềm do Bên A tạo ra là sản phẩm trí tuệ do Bên A lao động mà có, không sao chép, sửa chửa một phần mềm nào khác tương tự của bất kỳ tổ chức cá nhân nào.

6.1.      Cam kết của Bên B

-           Bên B cam kết sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin cung cấp cho Bên A.

-           Bên B cam kết là chủ thể được thành lập và/hoặc hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật. Bên B cam kết và bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện và đã hoàn thành tất cả các thủ tục theo yêu cầu của pháp luật và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để có thể thực hiện các hoạt động liên quan đến các đối tượng của Hợp đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn việc sử dụng website, phần mềm hoặc các đối tượng khác tuỳ từng trường hợp) trước khi chính thức đưa các đối tượng trên vào vận hành trên thực tế.

-          Bên B cam kết không sử dụng dịch vụ, phần mềm là đối tượng của Hợp đồng này cho những mục đích trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.

-          Các Bên đồng ý rằng chủ thể sử dụng phần mềm là Bên B và Bên A chỉ là Bên thực hiện cung ứng dịch vụ xây dựng phần mềm cho Bên B. Những thông tin có trong Hợp đồng là do Bên B cung cấp và hoàn toàn chịu trách nhiệm. Việc sử dụng phầm mềm bằng bất cứ hình thức nào trong mọi trường hợp đều do Bên B tự thực hiện và Bên A không có bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào trong việc khai thác và sử dụng phần mềm của Bên B.Trong trường hợp Bên B thực hiện việc khai thác phần mềm làm ảnh hưởng hay thiệt hại đến Bên thứ 3 nào khác và/hoặc vi phạm các quy định pháp luật thì Bên B cam kết tự mình chịu hoàn toàn trách nhiệm. Bên A chỉ chịu trách nhiệm trước Bên B trong giới hạn Hợp đồng này và Bên A được loại trừ  khỏi tất cả các tranh chấp, khiếu kiện và/hoặc trách nhiệm pháp lý nào xảy ra do hành vi của Bên B gây ra.

-           Bên B hiểu và xác nhận rằng Bên A không có khả năng cũng như không có quyền truy cập nội dung hay tiến hành xử lý bất kì thông tin, dữ liệu nào hay can thiệp vào những hoạt động nào của Bên B liên quan đến đối tượng của Hợp đồng này ngoài trừ việc thực hiện thiết kế, xây dựng phần mềm, trang web theo yêu cầu của Bên B.

**ĐIỀU 7           BÀN GIAO PHẦN MỀM**

7.1       Bên A có trách nhiệm bàn giao phần mềm đúng tiêu chuẩn, chất lượng như đã cam kết ở Hợp đồng này. Việc bàn giao phải được lập thành biên bản có chữ ký đại diện của cả hai Bên và Bên B chỉ đồng ý việc bàn giao phần mềm sau khi đã nghiệm thu và phần mềm đạt đủ tiêu chuẩn, điều kiện như đã thỏa thuận.

7.2       Bên A có trách nhiệm hướng dẫn nhân sự của Bên B việc sử dụng, vận hành và khắc phục sự cố trong quá trình sử dụng phần mềm. Ngoài ra Bên A phải bàn giao cho Bên B một bản hướng dẫn sử dụng phần mềm bằng văn bản.

**ĐIỀU 8.        BẢO HÀNH VÀ BẢO TRÌ.**

8.1.    Bên A có nghĩa vụ bảo hành 1 năm đối với những sự cố, lỗi phần mềm phát sinh trong quá trình vận hành, sử dụng. Bên A cam kết bảo hành những lỗi kỹ thuật xảy ra với sản phẩm do lỗi của Bên B trong quá trình xây dựng sản phẩm.

8.2.    Bên A sẽ tiến hành sửa chữa lỗi có thu phí theo thỏa thuận của hai bên nếu lỗi xảy ra không do lỗi của Bên A bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc nhập dữ liệu sai, lỗi gây ra do không biết cách sử dụng, làm sai hướng dẫn của Bên B.

8.3.    Bên A không có nghĩa vụ phải thực hiện bảo hành hay sửa lỗi nếu như Bên B tự ý hoặc yêu cầu Bên thứ ba nào khác can thiệp vào phần mềm. Trường hợp này, Bên A sẽ thực hiện thu phí theo bảng giá của Bên B nếu như Bên A yêu cầu bên B sửa lỗi.

8.4.    Bên A sẽ tiến hành bảo hành có thu phí theo thỏa thuận giữa hai bên nếu sự cố lỗi xảy ra do server, hacker tấn công hoặc các nguyên nhân khác không phải lỗi của Bên A.

**ĐIỀU 9.  NGHIỆM THU**

Trong thời gian 05 (bảy) ngày tính từ ngày ký Biên bản bàn giao mà Bên B không có bất cứ thông tin phản hồi thì hợp đồng mặc nhiên được nghiệm thu, Bên B có trách nhiệm thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho Bên A.

**ĐIỀU 10.        BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI VÀ  PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

**10.1.    Bồi thường thiệt hại:**

a.         Nếu bất kỳ bên nào tham gia trong Hợp đồng này mà không thực hiện nghĩa vụ của mình dẫn đến việc gây ra thiệt hại thực tế cho bên còn lại, thì Bên vi phạm phải chịu bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại đó cho bên bị thiệt hại.

b.         Nếu bất kỳ bên nào tham gia trong Hợp đồng này mà không thực hiện nghĩa vụ của mình dẫn đến việc gây ra thiệt hại thực tế cho bên còn lại, thì Bên bị vi phạm có quyền yêu cầu:

-           Bên vi phạm phải thực hiện các nghĩa vụ của mình trong một khoảng thời gian hợp lý, đồng thời mọi chi phí liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ này sẽ do bên vi phạm chịu trách nhiệm. Bên bị vi phạm sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ thiệt hại, mất mát, chi phí hoặc bất lợi trực tiếp phát sinh do việc thực hiện nghĩa vụ của bên vi phạm, trừ khi các mất mát, thiệt hại, chi phí hoặc bất lợi trực tiếp này gây ra do lỗi cố ý hay bất cẩn của bên bị vi phạm.

**10.2.    Phạt vi phạm:**

a.         Trường hợp đã đến hạn thanh toán, mà một trong các bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì bên vi phạm đó sẽ trả lãi cho bất kỳ phần nào của khoản tiền đến hạn và chưa thanh toán vào ngày đến hạn, tính từ ngày vi phạm cho tới ngày thanh toán thực tế với mức lãi suất là một phần trăm (1%) một tháng. Bên bị vi phạm có quyền cộng gộp tất cả các khoản chưa thanh toán lại số tiền phạt chậm trả tương ứng tối đa chín phần trăm (12%) một năm giá trị của số tiền chậm trả.

b.         Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu một bên vi phạm hợp đồng về việc cung cấp các thông tin mật, bí mật kinh doanh hoặc các thỏa thuận mật khác của các bên gây ảnh hưởng xấu trực tiếp hoặc gián tiếp đến bên còn lại thì phải chịu một mức phạt là 8% giá trị hợp đồng.

**ĐIỀU 11. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này bị chấm dứt trong trường hợp xảy ra các sự kiện sau đây:

11.1     Một bên có hành vi vi phạm các điều khoản cơ bản của Hợp đồng này và không khắc phục vi phạm trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo yêu cầu khắc phục bằng văn bản của Bên bị vi phạm.

11.2     Theo thoả thuận giữa các Bên.

11.3     Một Bên thông báo bằng văn bản cho bên kia về việc chấm dứt hợp đồng trước ít nhất mười lăm (15) ngày.

11.4     Các trường hợp khác theo Hợp đồng này và/hoặc theo quy định pháp luật.

**ĐIỀU 12. BẢO MẬT THÔNG TIN**

12.1     Thông Tin Mật có nghĩa là bất kỳ thông tin nào như được định nghĩa trong Hợp đồng này và các thông tin được coi là bảo mật hoặc độc quyền được tiết lộ bởi Bên Tiết Lộ cho Bên Nhận Thông Tin, bao gồm tất cả các thông tin về mặt thương mại, kỹ thuật hoặc tài chính liên quan đến Hợp đồng này, Bên Tiết Lộ hoặc bất kỳ công ty liên kết nào của Bên Tiết Lộ bao gồm tất cả các bí mật kinh doanh, bí quyết, bằng sáng chế, nghiên cứu, phát triển hoặc thông tin kỹ thuật, các sản phẩm hoặc thông tin có tính chất bảo mật và độc quyền, Quyền Sở Hữu Trí Tuệ, các kế hoạch kinh doanh, hoạt động hoặc hệ thống kinh doanh, tình hình tài chính và kinh doanh, thông tin chi tiết về khách hàng, nhà cung cấp, thông tin liên quan đến các quản lý, giám đốc hoặc nhân viên của Bên Tiết Lộ hoặc của bất kỳ công ty liên kết nào của Bên Tiết Lộ, các thông tin tiếp thị, các hợp đồng, tất cả các loại thông tin bảo mật không xét đến hình thức, định dạng hoặc phương tiện, cho dù là dưới dạng đọc được bằng máy hay bằng mắt thường, bao gồm dưới hình thức văn bản, lời nói hoặc hình thức khác, và bao gồm cả các thông tin được trao đổi hoặc có được thông qua các cuộc hội họp, văn kiện hoặc thư từ trao đổi.

12.2     Hợp đồng được lập trên cơ sở bảo mật nghiêm ngặt. Không bên nào được tiết lộ nội dung của Hợp đồng này mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 13. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

13.1     Trong quá trình thực hiện, tất cả phụ lục, sửa đổi nào đối với Hợp đồng này các Bên phải lập thành văn bản và nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế chỉ có hiệu lực khi được đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên ký.

13.2     Ngoài các thỏa thuận trên những vấn đề phát sinh mà chưa được đề cập trong Hợp đồng này sẽ được giải quyết dựa trên quy định của pháp luật có liên quan.

13.3     Nếu bất kì nội dung nào trong Hợp đồng này vô hiệu, trái pháp luật hoặc không thể thực hiện được, nội dung đó sẽ được xem là đương nhiên sửa đổi trong giới hạn thấp nhất có thể để trở nên có hiệu lực, đúng pháp luật và có thể thực hiện được. Trong trường hợp những thay đổi đó không thể thực hiện được, các nội dung đó được xem như huỷ bỏ. Việc một hoặc một số nội dung trong Hợp đồng bị sửa đổi hoặc huỷ bỏ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực và việc thực hiện của các nội dung khác của Hợp đồng.

13.4     Hợp đồng này sẽ có hiệu lực sau khi đại diện hợp pháp hoặc đại diện ủy quyền của Các Bên ký kết vào Hợp đồng.

13.5     Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý sau khi các Bên hoàn thành xong các nghĩa vụ trong Hợp đồng.

13.6     Hợp đồng này được soạn thảo bằng tiếng Việt. Trong trường hợp Hợp đồng này được dịch sang một ngôn ngữ khác, bản tiếng Việt sẽ có giá trị áp dụng.

13.7     Hợp đồng này được lập thành (02) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ (01) bản làm cơ sở để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |
| **ĐỖ VĂN HIỆN** | **VŨ TRUNG KIÊN** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VNK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----------------** |
| *….., ngày..... tháng..... năm......* |

**BẢNG CHỨC NĂNG PHẦN MỀM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Màn hình** | **Chức năng** | **Mô tả chi tiết** | **Est/per hour** |
| 1 | Other |  |  |  |
| 2 |  | Thiết kế khung |  | 16 |
| 3 |  | Các thư viện sử dụng |  | 12 |
| 4 |  | Design prototype |  | 40 |
| 2 |  | Đăng nhập/đăng xuất |  | 12 |
| 2 |  | Phân quyền chức năng |  | 10 |
| 3 |  | Vai trò tài khoản |  | 10 |
| 4 |  | UX navigation(điều hướng đối tượng) |  | 16 |
| 5 | Project |  |  |  |
| 6 |  | Load data sync |  | 16 |
| 6 |  | Tổng quan/chi tiết |  | 12 |
| 7 |  | Danh sách dự án |  | 16 |
| 8 |  | Tìm kiếm dự án |  | 16 |
| 9 |  | Bản đồ dự án |  | 8 |
| 10 |  | Chi tiết dự án |  | 12 |
| 11 | Unit |  |  |  |
| 12 |  | Load data sync |  |  |
| 13 |  | Tính năng lọc |  |  |
| 14 |  | Tính năng tìm kiếm |  | 8 |
| 15 |  | Tính năng sort |  | 12 |
| 16 |  | Thông tin chi tiết Unit |  | 8 |
| 17 |  | Thêm yêu thích Unit |  | 16 |
| 18 | Order |  |  |  |
| 19 |  | Load data sync |  | 16 |
| 20 |  | Create Booking |  | 12 |
| 21 |  | Tính năng tìm kiếm |  | 12 |
| 22 | Notify |  |  |  |
| 23 |  | Runtime sync data |  | 12 |
| 24 |  | Danh sách thông báo theo loại |  | 24 |
| 25 |  | Tính năng tìm kiếm |  | 24 |
| 26 |  | Chi tiết thông báo, thêm/sửa/xóa |  | 12 |
| 27 | Me |  |  |  |
| 28 |  | Tính năng cá nhân |  | 8 |
| 29 |  | Thống kê dữ liệu cá nhân |  | 8 |
| 30 |  | Thay đổi thông tin cá nhân |  | 8 |
| 31 |  | Chia sẻ dữ liệu cá nhân |  | 12 |
| 32 | Info |  |  |  |
| 33 |  | Thông tin ứng dụng |  | 8 |
| 34 |  | Góp ý ứng dụng |  | 12 |
| 35 |  | QR code |  | 8 |
| 36 |  | Chia sẻ mã giới thiệu |  | 8 |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |
| **ĐỖ VĂN HIỆN** | **VŨ TRUNG KIÊN** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | |  |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VNK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----------------** |
| *….., ngày..... tháng..... năm......* |

**BIÊN BẢN BÀN GIAO NGHIỆM THU PHẦN MỀM**  
 (Số: 19112018/VNK)

**1. Đối tượng nghiệm thu:**

Tên phần mềm: Phần mềm Global Agent

Thời gian: ngày 19/11/2018

**2. Thành phần tham gia:**

**2.1. Đại diện Bên thiết kế phần mềm:**

**-** Ông Đỗ Văn Hiện Chức vụ : Chủ dự án

2.2 **Đại diện Bên sử dụng phần mềm: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư VNK**

- Ông: Vũ Trung Kiên Chức vụ: Giám đốc

**3. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: 08h ngày 19 tháng 11 năm 2018

Kết thúc: 17h30 ngày 19 tháng 11 năm 2018

Tại: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư VNK

**4. Nội dung kiểm tra:**

**4.1. Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu**

- Ứng dụng Global Agent trên Store.

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm.

**4.2. Kết quả kiểm tra**

- Phần mềm hoạt động đúng với yêu cầu thiết kế của bên B.

- ......................................................................................................................................................

***4.3. Các ý kiến khác (nếu có):***

...........................................................................................................................................................

**5. Kết luận và kiến nghị:**

………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN THIẾT KẾ PHẦN MỀM** (Ký, ghi rõ họ tên)  **ĐỖ VĂN HIỆN** | **ĐẠI DIỆN BÊN SỬ DỤNG PHẦN MỀM** (Ký, ghi rõ họ tên)  **VŨ TRUNG KIÊN** |